

Số: **407/2022/QĐST - HNGĐ**

Chương Mỹ, ngày 24 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 389/2022/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 8 năm 2022 về “*Ly hôn, nuôi con*” giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị T, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn N, xã M, huyện E, tỉnh G.

*** Bị đơn:** Anh Lê Mạnh T, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn A, xã B, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tổ tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **16 tháng 8 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Lê Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Lê Mạnh T có 01 (*một*) con chung là cháu Lê Nguyễn M, sinh ngày 10/3/2022.

Giao cháu Lê Nguyễn M cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Lê Nguyễn M đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Mạnh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị T không yêu cầu anh Lê Mạnh T cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Mạnh T cho đến khi có yêu cầu khác.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lê Thị T và anh Lê Mạnh T không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Chị Lê Thị T đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí (*theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076137 ngày 16/8/2022*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Chị Lê Thị T được hoàn trả **150.000** (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Yên Minh, huyện E, tỉnh G (số 31/2012);
- Lưu VP, HS;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng L

